



Môn Tiếng Việt lớp 3

BÀI 26: RÔ - BỐT Ở QUANH TA (T3)



KHỞI ĐỘNG





1. Trong những câu thơ, câu văn dưới đây, dấu hai chấm dùng để làm gì?

Báo hiệu bộ phận câu đứng sau là phần giải thích

Báo hiệu bộ phận câu đứng sau là phần liệt kê

a. Cá vui: mưa trên sông
Sông vui: đò vào bến
Bến vui: ở cạnh trường
Trường vui: đông bé đến...
(Phạm Hổ)

b. Rồi những cảnh tuyệt đẹp của đất nước hiện ra: cánh đồng với những đàn trâu thung thăng gặm cỏ, dòng sông với những đoàn thuyền ngược xuôi.
(Nguyễn Thế Hội)

c. Đảo hiện lên rục rờ vào lúc vàng đông bắt đầu tỏa ánh sáng. Sắc xanh nhô lên mịn màng. Chim bay lên khoe trăm màu áo đan chéo nhau trong không trung: nâu, trắng, mun, vàng, xám, tím biếc,....
(Võ Văn Trực)

Nhớ lại công dụng dấu hai chấm là gì?



Thảo luận nhóm bốn

- Xác định công dụng của dấu hai chấm



Chia
sẻ
trước
lớp

TRÌNH
BÀY



NHẬN
XÉT



a. Cá vui: mưa trên sông
Sông vui: đò vào bến
Bến vui: ở cạnh trường
Trường vui: đông bé đến...
(Phạm Hồ)

Báo hiệu bộ phận
câu đứng sau là
phần giải thích



b. Rồi những cảnh tuyệt đẹp của đất nước hiện ra: cánh đồng với những đàn trâu thung thắng gặm cỏ, dòng sông với những đoàn thuyền ngược xuôi.
(Nguyễn Thế Hội)

Báo hiệu bộ phận
câu đứng sau là
phần liệt kê



c. Đảo hiện lên rục rịch vào lúc vàng đông bắt đầu tỏa ánh sáng. Sắc xanh nhô lên mịn màng. Chim bay lên khoe trăm màu áo đan chéo nhau trong không trung: nâu, trắng, mun, vàng, xám, tím biếc,...

Báo hiệu bộ phận
câu đứng sau là
phần liệt kê



(Võ Văn Trực)

2. Chọn dấu hai chấm hoặc dấu phẩy thay cho ô vuông trong đoạn văn dưới đây. Vì sao em chọn dấu câu đó?

Mèo Mun có sở thích đặc biệt : à : cá. Thế là mèo mẹ mua về cho Mun ít cá tươi : 1 : on rô, 2 con diếc,... Mẹ nướng cá lên. Mun vui lắm. Vừa ăn, chú vừa luôn miệng khen: "Cá giòn , thơm và , ngọt quá!". Và chú cũng không quên một việc quen thuộc : nói lời cảm ơn n : .

(Theo Nguyễn Hữu Đạt)



BÀI 26: RÔ - BỐT Ở QUANH TA (T3)

Bài 3:

BÀI 26 :RÔ –BỐT Ở QUANH TA

1. Hướng dẫn đọc.

Đọc trôi chảy toàn bài. nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm. Nghỉ hơi ở chỗ dấu câu. Chú ý lấy hơi ở những câu dài.

2. Chia đoạn.

- + Đoạn 1: Từ đầu đến *khám phá đại dương*.
- + Đoạn 2: Phần còn lại.

TIẾNG VIỆT

BÀI 26 :RÔ –BỐT Ở QUANH TA

3. Luyện đọc và tìm hiểu bài.

Rô-bốt, kịch viễn tưởng, nguy hiểm, di chuyển, quét nhà

Rồi/ người ta bắt đầu nghiên cứu,/ chế tạo rô-bốt thật,/ thường có hình dạng như người,/ làm việc chẳng biết mệt mỏi,/ chẳng sợ hiểm nguy.

BÀI 26 :RÔ –BỐT Ở QUANH TA

Luyện đọc

Tìm hiểu bài

Câu 1: Nhân vật người máy (rô-bốt) xuất hiện lần đầu tiên khi nào?

Nhân vật người máy (rô-bốt) xuất hiện lần đầu tiên vào năm 1920.

Câu 2: Sự xuất hiện của rô-bốt trong vở kịch đem đến những thay đổi gì trong suy nghĩ và hành động của con người?

Sự xuất hiện của rô-bốt khiến con người nghĩ tới việc giao hết việc nặng nhọc, nguy hiểm cho rô-bốt; bắt đầu nghiên cứu, chế tạo rô-bốt thật, thường có hình dạng như người, làm việc chẳng biết mệt mỏi, chẳng sợ hiểm nguy.

*Rô –bốt, kịch viễn tưởng,
nguy hiểm, di chuyển*

quét nhà

**Rồi/ người ta bắt đầu
nghiên cứu,/ chế tạo rô-
bốt thật,/ thường có
hình dạng như người,/
làm việc chẳng biết mệt
mỏi,/ chẳng sợ hiểm
nguy.**

TIẾNG VIỆT

BÀI 26 :RÔ –BỐT Ở QUANH TA

Tìm hiểu bài

Luyện đọc

*Rô –bốt, kịch viễn tưởng,
nguy hiểm, di chuyển
quét nhà*

Rồi/ người ta bắt đầu
nghiên cứu,/ chế tạo rô-
bốt thật,/ thường có
hình dạng như người,/
làm việc chẳng biết mệt
mỏi,/ chẳng sợ hiểm
nguy.

Câu 3: Bài đọc cho biết rô-bốt được con người chế tạo đã có khả năng làm những việc gì?

Di chuyển vật nặng, chữa cháy, cứu nạn, thăm dò vũ trụ, khám phá đại dương,... đều là những công việc vất vả, nguy hiểm đến tính mạng của con người. Giờ đây, rô-bốt đã thay con người thực hiện những công việc đó. Rô-bốt ban đầu chỉ là sự tưởng tượng, sẽ có trong tương lai xa xôi. Tuy nhiên nhờ sự sáng tạo của con người, rô-bốt đã xuất hiện trong đời sống của chúng ta.).

BÀI 26 :RÔ –BỐT Ở QUANH TA

Luyện đọc

Tìm hiểu bài

Câu 4: Theo em, vì sao không bao lâu nữa, rô-bốt sẽ được sử dụng rộng rãi trong đời sống?

Không bao lâu nữa, rô-bốt sẽ được sử dụng rộng rãi trong đời sống vì cùng với sự phát triển của khoa học kĩ thuật và công nghệ con người có thể chế tạo nhiều loại rô-bốt khác nhau. Rô-bốt có khả năng thay thế con người trong mọi việc, nhất là những việc thường ngày.)

*Rô –bốt, kịch viễn tưởng,
nguy hiểm, di chuyển
quét nhà*

Rồi/ người ta bắt đầu
nghiên cứu,/ chế tạo rô-
bốt thật,/ thường có
hình dạng như người,/
làm việc chẳng biết mệt
mỏi,/ chẳng sợ hiểm
nguy.

TIẾNG VIỆT

BÀI 26 :RÔ –BỐT Ở QUANH TA

Tìm hiểu bài

Luyện đọc

*Rô –bốt, kịch viễn tưởng,
nguy hiểm, di chuyển*

quét nhà

Rồi/ người ta bắt đầu
nghiên cứu,/ chế tạo rô-
bốt thật,/ thường có
hình dạng như người,/
làm việc chẳng biết mệt
mỏi,/ chẳng sợ hiểm
nguy.

Câu 5: Em mong muốn có một con rô-bốt như thế nào cho riêng mình?

HS nối tiếp trả lời theo ý thích:

- Rô –bốt có thể giúp em nhắc việc cần làm trong ngày
- - Rô bốt có thể trao đổi, tranh luận cùng em khi học
-

TIẾNG VIỆT

BÀI 26 :RÔ –BỐT Ở QUANH TA

Tìm hiểu bài

Luyện đọc

*Rô – bột, kịch viễn tưởng
nguy hiểm Di chuyển
quét nhà*

Rồi/ người ta bắt đầu
nghiên cứu,/ chế tạo rô-
bốt thật,/ thường có
hình dạng như người,/
làm việc chẳng biết mệt
mỏi,/ chẳng sợ hiểm
nguy.

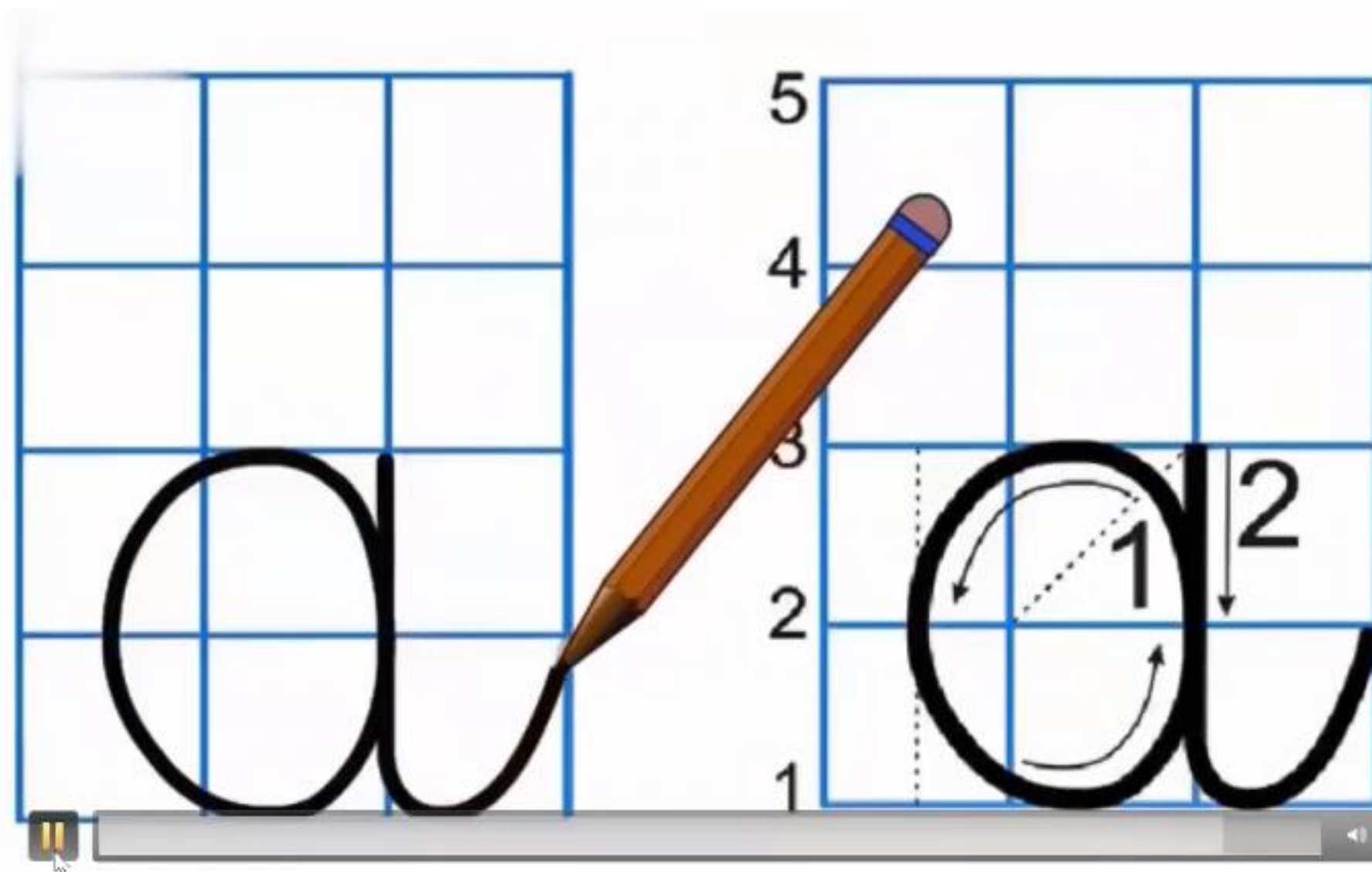
NỘI DUNG

Việc trình bày về một con rô-bốt theo mong muốn cho thấy các em rất sáng tạo. Trong tương lai, mong muốn ấy rất có khả năng sẽ trở thành hiện thực. Có bạn thích rô-bốt hình một chú mèo/ rô-bốt hình khủng long, siêu nhân,... Có bạn thích rô-bốt biết quét nhà/ biết đánh răng cho người khác/ biết giải đáp thắc mắc/ biết dạy tiếng Anh...).

TIẾNG VIỆT
VỀ THĂM QUÊ

4. Ôn chữ viết hoa.

Viết chữ hoa *Đ, Đ, Đ, Q (kiểu 2)*





XIN CHÂN THÀNH CẢM ƠN
QUÝ THẦY CÔ GIÁO VÀ CÁC EM

ALWAYS ON MY MIND